TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U M T** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2018/HS-ST
Ngày: 08.11.2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U M T, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Châu Văn Ấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Kim

2. Bà Phạm Thị Lan

Nghề nghiệp: Giáo viên

Nơi công tác: Trường THPT huyện U M T, tỉnh Kiên Giang

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tú Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Hồ Thanh Lam - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang. Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh Th, sinh ngày 28/12/2001; Nơi sinh: huyện V T, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký NKTT: ấp MK, xã M T, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp MK, xã M T, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp làm thuê; trình độ văn hóa 8/12; dân tộc kinh; giới tính nam; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Việt Tr, sinh năm 1980 và bà Bùi Thị K, sinh năm 1981; vợ không; con không; tiền sự 01 ngày 20/3/2018 bị Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang áp dụng biện pháp xử lý

hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 18 tháng tại Trường giáo dưỡng số 04 ấp 7, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai về hành vi đánh nhau, gây rối trật tự công cộng (đang chấp hành) theo Quyết định số 01/2018/QĐ-TA ngày 20/3/2018; tiền án không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/11/2018 cho đến nay (có mặt).

* *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Minh Th:*

Ông Nguyễn Việt Tr, sinh năm 1980 (cha ruột bị cáo Th có mặt)

Bà Bùi Thị K, sinh năm 1981 (mẹ ruột bị cáo Th có mặt)

Nơi cư trú: Ấp MK, xã M T, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

***** *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh Th:*

Bà Vũ Thị Luyến – Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang cử bào chữa cho bị cáo Th (có mặt).

* *Bị hại:*

Nguyễn Hoài Ch, sinh năm 1992 (vắng mặt, có Quyết định truy nã trong vụ án khác)

Nơi cư trú: Ấp MK, xã M T, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

* *Người làm chứng:*

1/ Nguyễn Duy T, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp MK A, xã M T, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

2/ Trương Thị Trúc L, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp MK, xã M T, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 26/02/2018, Nguyễn Văn Kh và Nguyễn Minh Th cùng một số người bạn của Kh tổ chức nhậu tại nhà Nguyễn Văn Kh thuộc ấp kinh 2, xã T T, huyện V T, tỉnh Kiên Giang. Đến khoảng 20 giờ thì nghỉ nhậu, sau đó Kh rủ Th đi đánh Nguyễn Hoài Ch để trả thù thì Th đồng ý, Kh cầm theo 01 cây dao (loại dao đốn mía). Sau đó cả hai rủ nhau đi ra quán cà phê Hoài M uống nước, tại đây Kh và Th gặp Nguyễn Duy T và nhờ T chở lại đầu cầu chợ M T thuộc ấp MK, xã M T, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang, sau đó T lấy xe mô tô, nhãn hiệu Sirius (không biển số) chở Kh và Th đi lại đầu cầu chợ M T. Khi đến đầu cầu chợ M T thì cả ba ngồi nói chuyện với nhau khoảng 10 phút, lúc này Kh thấy Nguyễn Hoài Ch chạy xe mô tô đi lại tiệm tạp hóa của

bà Trương Thị Trúc L để mua đồ, Kh cầm cây dao đi thẳng lại chổ Ch còn Th đi theo phía sau Kh, lúc này T lên xe chạy đi vào hướng kinh 9.

Kh đi đến chỗ Ch đứng và dùng dao chém liên tiếp vào người Ch, Ch dùng cái ghế (loại ghế nhựa) đỡ lại, lúc này Th chụp lấy cái ghế nhựa đánh Ch thì Ch bỏ chạy, Kh và Th rượt theo Ch được một đoạn nhưng không kịp nên quay lại, sau đó Kh và Th đi về nhà, còn Ch đi đến trạm y tế xã M T để khâu vết thương.

Sau khi gây án Nguyễn Văn Kh và Nguyễn Minh Th được mời về trụ sở Công an xã M T làm việc và thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Sau đó Nguyễn Văn Kh bỏ trốn khỏi địa phương còn Nguyễn Minh Th đang chấp hành Quyết định đưa vào trường Giáo dưỡng số 4 thuộc Bộ Công an theo Quyết định số 01/2018/QĐ-TA ngày 20/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

Tại bản kết luận giám định Pháp Y về thương tích số: 218/KL-PY ngày 20/4/2018 của Trung tâm Pháp Y tỉnh Kiên Giang giám định đối với Nguyễn Hoài Ch, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo mêm vùng khủy tay phải, mặt trước 1/3 giữa cẳng chân phải;

- Sẹo xơ cứng vùng bàn tay phải, 1/3 trên cẳng chân phải (02 vết) và vùng 1/3 giữa cẳng chân phải;

- Sẹo xơ cứng vùng cẳng tay phải gây mẻ (đứt) vỏ xương trụ phải.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở:

- Vùng khủy tay phải là: **01%** (Một phần trăm).

- Vùng cẳng tay phải (mẻ xương trụ phải) là: **07%** (Bảy phần trăm).

- Vùng bàn tay phải là: 06% (Sáu phần trăm).

- Vùng cẳng chân (bắp chân) phải là: **13%** (Mười ba phần trăm).

+ 1/3 trên cẳng chân (02 vết), mỗi vết là: **11%** (Mười một phần trăm).

+ 1/3 giữa cẵng chân phải là: **11%** (Mười một phần trăm).

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích trên gây nên hiện tại là: **16% (Mười sáu phần trăm).**

4. Vật gây thương tích: các thương tích do vật sắc gây nên.

5. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể: Thương tích không gây ảnh hưởng thẩm mỹ và không gây hạn chế chức năng bộ phận cơ thể.

Vật chứng trong vụ án:

Đối với vật chứng là cây dao (loại dao đốn mía) bị can Nguyễn Văn Kh trực tiếp sử dụng gây thương tích cho Nguyễn Hoài Ch, hiện chưa làm việc được với bị can Nguyễn Văn Kh nên chưa xác định được vật chứng vụ án ở đâu.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 29/8/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyền Minh Th về tội: "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Th từ 09 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại Nguyễn Hoài Ch và bị can Nguyễn Văn Kh đang bị truy nã trong vụ án khác nên đề nghị tách thành vụ kiện dân sự khác khi Ch có yêu cầu.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Th thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T đã truy tố. Bị cáo Th xin giảm nhẹ hình phạt sớm về gia đình làm lại cuộc đời.

Bị hại Nguyễn Hoài Ch đang bị truy nã trong vụ án khác, tại phiên tòa không có ý kiến. Tại Biên bản ghi lời khai ngày 07/6/2018 tại ấp MK, xã M T, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang (bút lục số 79 – 80) Ch khai "…giữa Ch và Kh có mâu thuẫn cự cải qua lại vơi nhau nhưng đã giải hòa… Tôi yêu cầu xử lý Kh và Th theo đúng quy định của pháp luật và yêu cầu khắc phục về dân sự cho tôi". Tại Bảng kê Nguyễn Hoài Ch kê tiền điều trị thương tích gồm: Tiền thuốc 417.000đ; tiền ngày công lao động 45 ngày x 300.000đ/ngày là 13.500.000đ; tiền công người nuôi bệnh 10 ngày x 200.000đ là 2.000.000đ; tiền ăn người bệnh 10 ngày x 100.000đ là 1.000.000đ và tiền ăn người nuôi bệnh 10 ngày x 100.000đ là 1.000.000đ.

Ý kiến vị Trợ giúp viên Vũ Thị Luyến bào chữa cho bị cáo Th thống nhất với vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản truy tố và tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Quan điểm bào chữa bị cáo Th trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo đã tạm nộp khắc phục hậu quả một phần 2.000.000 đồng;

khi phạm tội bị cáo Th chưa thành niên nhận thức hạn chế, vai trò của bị cáo là đồng phạm đề nghị áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự xem xét áp dụng mức thấp nhất vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Về trách nhiệm dân sự đồng ý bồi thường các khoản chi phí hợp lý theo quy định tại Điều 590 Bộ luật dân sự.

Ý kiến người đại diện hợp pháp của bị cáo Th xin giảm hình phạt cho bị cáo vì bị cáo còn dại khờ, chấp nhận mức bồi thường theo quy định Nhà nước.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo trình bày: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo còn làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện U M T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa qua kết quả thẩm vấn, lời khai bị cáo, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ thể hiện: Do có mâu thuẫn từ trước, nên vào khoảng 20 giờ ngày 26/02/2018, sau khi nhậu xong, Nguyễn Văn Kh rủ Nguyễn Minh Th đi tìm Nguyễn Hoài Ch đánh để trả thù thì Th đồng ý. Khi Nguyễn Hoài Ch chạy xe mô tô đi lại tiệm tạp hóa của bà Trương Thị Trúc L để mua đồ tại chợ M T thuộc ấp MK, xã M T, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang thì Kh cầm cây dao đi lại chỗ Ch còn Th đi theo phía sau. Kh đi đến chỗ Ch đứng và dùng dao chém liên tiếp vào người Ch, còn Th thì lấy cái ghế nhựa đánh Ch, Ch bỏ chạy. Sau khi gây án Nguyễn Văn Kh và Nguyễn Minh Th được mời về trụ sở Công an xã M T làm việc và thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, nội dung bản Cáo trạng, lời khai của Bị hại và tại bản Kết luận giám định **218/KL-PY** ngày 20/4/2018 của Trung tâm Pháp Y tỉnh Kiên Giang giám định đối với Nguyễn Hoài Ch sức khỏe ông Ch bị giảm do thương tích gây nên hiện tại là 16% (mười sáu phần trăm).

Bị cáo Th tham gia với vai trò đồng phạm hỗ trợ cho Nguyễn Văn Kh dùng dao yếm (loại dao đốn mía) gây thương tích cho Ch, là hung khí nguy hiểm. Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Minh Th phạm tội: "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy: Giữa bị cáo Th và bị hại Ch không có mâu thuẫn, nguyên nhân Kh mâu thuẫn với Ch, nên Nguyễn Văn Kh rủ bị cáo đi tìm Ch đánh trả thù, bị cáo đồng ý, khi gặp Ch bị cáo dùng cái ghế nhựa đánh Ch, Kh dùng dao yếm (dao đốn mía) chém Ch gây thương tích. Hành vi của bị cáo thể hiện tính lưu manh, hung hãn, côn đồ, xem thường sức khỏe của ông Ch, gây tâm lý hoang mang và dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an tại địa phương.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 20/3/2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng 18 tháng, bị cáo đang chấp hành (đối với các hành vi vi phạm xảy ra trước ngày 26/02/2018).

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Gia đình bị cáo tạm nộp khắc phục một phần hậu quả với số tiền 2.000.000 đồng tại chi cục thi hành án dân sự huyện U M T, tỉnh Kiên Giang. Tại thời điểm phạm tội bị cáo Th chưa đủ 18 tuổi (bị cáo sinh ngày 28/12/2001, ngày phạm tội 26/02/2018). Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 91 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện U M T về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Th từ 09 đến 12 tháng tù là có cơ sở. Về trách nhiệm dân sự đề nghị tách thành vụ kiện dân sự khác khi Ch có yêu cầu, Hội đồng xét xử xét thấy chưa phù hợp, ảnh hưởng đến quyền lợi của bị hại.

Quan điểm trợ giúp viên bào chữa cho bị cáo Th thống nhất quan điểm vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Th mức thấp nhất vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Trợ giúp viên bào chữa cho bị cáo có cơ sở

Bị cáo Th và người đại diện hợp pháp cho bị cáo Th xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử ghi nhận và xem xét khi nghị án.

Đối với Nguyễn Văn Kh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U M T đã ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam, bị can Nguyễn Văn Kh đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định truy nã số 06 ngày 06/8/2018 và Quyết định tạm đình chỉ điều tra số 05 ngày 06/8/2018 đối với bị can Nguyễn Văn Kh, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[6] Về các vấn đề khác:

Về biện pháp tư pháp:

Đối với vật chứng là cây dao (loại dao đốn mía) mà bị can Nguyễn Văn Kh trực tiếp sử dụng gây thương tích cho Nguyễn Hoài Ch, hiện chưa làm việc được với bị can Nguyễn Văn Kh nên chưa xác định được vật chứng vụ án ở đâu.

- Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Nguyễn Hoài Ch yêu cầu bị cáo Nguyễn Minh Th và Nguyên Văn Kh bồi thường chi phí điều trị và các chi phí khác số tiền là 17.917.000đ. Chỉ chấp nhận một phần yêu cầu của Ch: tiền thuốc 417.000 đồng; tiền công lao động của bị hại 45 ngày x 200.000 đồng là 9.000.000 đồng; tiền công người nuôi bệnh 10 ngày x 200.000 đồng là 2.000.000 đồng. Tổng cộng 11.417.000 đồng, gia đình bị cáo Th đã tạm nộp khắc phục hậu quả số tiền 2.000.000 đồng theo Biên lai thu số 03745 ngày 07/11/2018 tại chi cục thi hành án dân sự huyện U M T. Bị cáo Th còn phải bồi thường cho bị hại Ch số tiền 9.417.000 đồng. Khi nào bắt và xử lý Nguyễn Văn Kh sẽ buộc Kh trả lại cho bị cáo Th theo quy định pháp luật.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyền Minh Th phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh Th 09 (chín) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/11/2018.

3. Về biện pháp tư pháp:

Về biện pháp tư pháp: Đối với vật chứng là cây dao (loại dao đốn mía) mà bị can Nguyễn Văn Kh trực tiếp sử dụng gây thương tích cho Nguyễn Hoài Ch, hiện chưa làm việc được với bị can Nguyễn Văn Kh nên chưa xác định được vật chứng vụ án ở đâu

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 Bộ luật dân sự

Buộc bị cáo Nguyễn Minh Th bồi thường chi phí điều trị và chi phí khác cho ông Nguyễn Hoài Ch số tiền 11.417.000 đồng. Cấn trừ số tiền gia đình bị cáo Th đã tạm nộp khắc phục hậu quả số tiền 2.000.000 đồng theo Biên lai thu số 03745 ngày 07/11/2018 tại chi cục thi hành án dân sự huyện U M T. Bị cáo Th còn phải bồi thường cho bị hại Ch số tiền 9.417.000 đồng. Bị cáo Th được quyền yêu cầu Nguyễn Văn Kh hoàn trả số tiền theo tỷ lệ của từng bị cáo quy định pháp luật.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 6, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Minh Th phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi đương sự cư trú.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện U M T;
- Cơ quan điều tra Công an huyện U M T;
- Nhà tạm giữ Công an huyện U M T;
- Trại tạm giam;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người ĐD hợp pháp;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện U M T;
- Lưu.

Châu Văn Ấn